

Bản án số: 70/2025/HS-ST
Ngày 06-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Hồ Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Tân

Ông Nguyễn Xuân Long

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Ngô Kiều Dâng- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên toà số 52/2025/HSST-QĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Phạm Huy H, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1990 tại Hải Phòng; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Số 45 đường 187, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Hải Phòng; nghề nghiệp: Chuyên viên Trung tâm Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục - Trường Đại học Y Dược Hải Phòng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Thọ và bà Trịnh Thị Hương, có vợ là Phạm Thị Hằng và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 18 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 12 năm 2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

2. Nguyễn Thị Thanh Ng, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1992 tại Hải Dương; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT: Số 7 đường Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Số 2/714 đường Nguyễn Thái Học, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Sinh viên lớp chuyên tu K37B – Trường Đại học Y Dược Hải Phòng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn (Huy) Long và bà Trần Thị Xuyến, có chồng là Dương Đình Đại và có 02 con;

tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 18 tháng 7 năm 2024 đến ngày 06 tháng 12 năm 2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng*: Ông Phan Văn Tiền - Luật sư của Văn phòng Luật sư Phan Tiền và cộng sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang; có mặt;

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Huy H*: Ông Nguyễn Văn Dự - Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV An Gia Trần thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Huy H là chuyên viên Trung tâm Khảo thí được phân công nhiệm vụ tạo đề thi các môn thi lý thuyết và được phân cấp tài khoản “phhoang” trên hệ thống phần mềm “Quản lý trường học” và mật khẩu do H đặt là “1”. Tài khoản này do H trực tiếp quản lý, sử dụng không cho bất kỳ ai mượn, quản lý, sử dụng chung. Khoảng tháng 12 năm 2023, Nguyễn Thị Thanh Ng - sinh viên Lớp chuyên tu K37B liên hệ, gặp H tại trường, đề nghị H hỗ trợ chuẩn bị cho các môn thi khó. H trao đổi với Ng do có mối quan hệ với các giảng viên, bộ môn nên có thể lấy được các bộ đề cương ôn tập, câu hỏi có đáp án kèm theo trong Ngân hàng dữ liệu câu hỏi của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng (viết tắt là tài liệu thi) phục vụ việc học, thi hết môn với giá bán cụ thể do H thông báo theo từng môn thi, Ng đồng ý. Để lấy được các tài liệu thi bán cho Nguyễn Thị Thanh Ng, H thực hiện bằng cách sử dụng tài khoản được phân cấp truy cập vào hệ thống phần mềm “Quản lý trường học” truy cập lịch sử các lần ra đề thi, các lớp đã thi môn thi đó, kích chuột vào mục “In đề thi có đáp án”, copy vào file Word xóa các thông tin như: Tiêu đề, môn thi, ngày thi, số lượng sinh viên thi và chuyển sang file Excel nhằm mục đích lọc các câu hỏi, đáp án trùng nhau; hoặc H trực tiếp thao tác tạo đề thi chính thức môn thi, lớp thi của Ng trước thời gian thi 30 phút. Sau đó, H liên hệ với Ng và chuyển tài liệu thi qua tin nhắn trên ứng dụng Zalo để Ng đọc, in ra và H sẽ thu hồi, xóa tin nhắn gửi Ng sau khoảng 5 - 10 phút.

Trong khoảng thời gian từ tháng 01 năm 2024 đến tháng 5 năm 2024, Phạm Huy H đã bán 01 đề thi chính thức (môn Đa liễu) và 07 bộ tài liệu thi lấy từ Ngân hàng dữ liệu câu hỏi cho Nguyễn Thị Thanh Ng, thu lời bất chính số tiền 110.000.000 đồng, cụ thể:

+ Môn Thần kinh - LT, ngày thi 19 tháng 01 năm 2024; Số tiền 12.000.000 đồng, ngày nhận tiền 15 tháng 01 năm 2024.

+ Môn Răng hàm mặt - LT, ngày thi 02 tháng 02 năm 2024; Số tiền 16.000.000 đồng, ngày nhận tiền 01 tháng 02 năm 2024.

+ Môn Tai mũi họng - LT, ngày thi 01 tháng 3 năm 2024; Số tiền 15.000.000 đồng, ngày nhận tiền 02 tháng 3 năm 2024.

+ Môn Mắt - LT, ngày thi 15 tháng 3 năm 2024; Số tiền 14.000.000 đồng, ngày nhận tiền 12 tháng 3 năm 2024.

+ Môn Phục hồi chức năng, ngày thi 12 tháng 4 năm 2024; Số tiền 8.000.000 đồng, ngày nhận tiền 10 tháng 4 năm 2024.

+ Môn Lao & bệnh phổi - LT, ngày thi 02 tháng 5 năm 2024; Số tiền 9.000.000 đồng, ngày nhận tiền 02 tháng 5 năm 2024.

+ Môn Da liễu - LT, ngày thi 11 tháng 5 năm 2024; Số tiền 16.000.000 đồng, ngày nhận tiền 04 tháng 5 năm 2024.

+ Môn Tâm thần - LT, ngày thi 24 tháng 5 năm 2024; Số tiền 20.000.000 đồng, ngày nhận tiền 20 tháng 5 năm 2024.

Nguyễn Thị Thanh Ng là lớp trưởng Lớp chuyên tu K37B - Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, thông qua mối quan hệ xã hội, tháng 12 năm 2023, Ng gặp Phạm Huy H và được H trao đổi về việc liên hệ với các giảng viên bộ môn lấy các bộ tài liệu thi trong Ngân hàng dữ liệu của Trường để Ng học, ôn thi, thi hết môn đạt kết quả cao, giá bán do H thông báo theo từng môn. Từ tháng 01 năm 2024 đến tháng 5 năm 2024, Ng mua 08 bộ tài liệu thi với tổng số tiền 110.000.000 đồng, thanh toán qua hình thức chuyển khoản ngân hàng. Ng sử dụng các bộ tài liệu thi vào việc học, ôn tập, thi hết môn đạt kết quả cao và chia sẻ một phần với một số bạn học trong nhóm để cùng học, nâng cao điểm số. Ng không bán, không yêu cầu các bạn chuyển bất kì khoản tiền nào.

Các sinh viên Nguyễn Hà Phương, Đinh Thị Hiền Dương, Lê Văn Lượng, Bùi Thái Linh, Nguyễn Thị Thủy, Đỗ Tuấn Anh, khai: Quá trình học tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng được Nguyễn Thị Thanh Ng chuyển các tài liệu thi qua ứng dụng Zalo để phục vụ việc học, ôn tập, thi hết môn. Các sinh viên không phải chuyển thanh toán cho Ng khoản tiền nào, không biết nguồn gốc của các tài liệu thi.

Kết quả xác minh tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về trình tự thủ tục ra đề thi, bảo quản đề thi và tổ chức thi hết môn học: Trường Đại học Y Dược Hải Phòng áp dụng hình thức thi trắc nghiệm đối với tất cả các môn thi lý thuyết. Sinh viên thi tại phòng máy của Trung tâm khảo thí và quản lý chất lượng giáo dục. Mỗi bộ môn/module (module là môn do nhiều bộ môn tham gia giảng dạy) có trách nhiệm xây dựng ngân hàng câu hỏi (các câu hỏi thi, kèm theo đáp án) gửi lên hệ thống phần mềm quản lý đào tạo (nhánh Quản lý thi do Trung tâm khảo thí phụ trách) của Trường. Đầu năm học các bộ môn/Module đã phải xây dựng ngân hàng câu hỏi để đưa lên phần mềm. Ngân hàng câu hỏi này được bảo quản theo chế độ tài liệu mật, không được phép mang ra khỏi cơ quan, phòng làm việc, đề thi phải được cất giữ an toàn theo quy định (Tại Điều 36 Quyết định số 1165/QĐ- YDHP ngày 09/9/2021 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc Ban hành quy định thi, kiểm tra, đánh giá học phần quy định: “Việc biên soạn, duyệt, quản lý đề thi được thực hiện bảo quản theo chế độ quản lý tài liệu mật, không được phép mang ra khỏi cơ quan, phòng làm việc, đề thi phải được cất giữ an toàn”). Đề thi sẽ được bốc ngẫu nhiên trên phần mềm từ ngân hàng câu hỏi trước khi thi. Sinh viên làm bài thi xong sẽ biết điểm Ngay, bài thi của sinh viên được khóa và bảo mật đến hết đợt thi của học phần đó. Đề

thi xong cũng được bảo mật, không công bố ra bên ngoài vì liên quan đến bảo mật của Ngân hàng câu hỏi thi.

Thời gian thi 08 môn của Nguyễn Thị Thanh Ng và lớp chuyên tu K37B trùng khớp với lịch thi các môn của lớp CT37, năm học 2023 – 2024 được ban hành tại Quyết định số 1041/QĐ-YDHP ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc ban hành Khung kế hoạch giảng dạy năm học 2023 – 2024.

Tài liệu do Công ty CP Tiên bộ Sài Gòn - Đơn vị lập trình Hệ thống phần mềm “Quản lý trường học” cung cấp xác định: Phù hợp với tài khoản, lịch sử mà Phạm Huy H truy cập, tạo đề thi các môn thi, ngày thi, lớp thi của Nguyễn Thị Thanh Ng.

Kết quả xác minh tại các ngân hàng: Sao kê tài khoản của Nguyễn Thị Thanh Ng và Phạm Huy H: Phù hợp với các lần chuyển tiền giữa Phạm Huy H và Nguyễn Thị Thanh Ng.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 02 điện thoại di động của Nguyễn Thị Thanh Ng và Phạm Huy H, 01 CPU máy tính tại Phòng làm việc của Phạm Huy H. Tại Kết luận giám định số 2437/KL-KTHS ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hải Phòng, xác định: Có các nội dung cuộc gọi, tin nhắn hội thoại và các tin nhắn qua ứng dụng Zalo có tập tin kèm theo là các bộ đề cương ôn tập, câu hỏi có đáp án kèm theo các môn thi của Nguyễn Thị Thanh Ng và các cá nhân liên quan. Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định CPU máy tính tại Phòng làm việc của Phạm Huy H: Không phát hiện dữ liệu lưu trữ.

Kết quả thực nghiệm điều tra: Phạm Huy H thao tác thuần thục, đăng nhập vào hệ thống phần mềm quản lý bộ câu hỏi thi, đề thi của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng và lấy các bộ câu hỏi thi, đề thi có đáp án của các môn thi chuyển qua ứng dụng Zalo bán cho Nguyễn Thị Thanh Ng.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, gia đình bị cáo Phạm Huy H đã nộp lại toàn bộ số tiền 110.000.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo Phạm Huy H và Nguyễn Thị Thanh Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng của vụ án: 02 điện thoại, 01 CPU máy tính; số tiền 110.000.000 đồng chuyển Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng quản lý chờ xử lý.

Tại Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS-P3 ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Huy H về tội “Mua bán tài liệu bí mật công tác” quy định điểm b, c khoản 2 Điều 361 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng về tội “Mua bán tài liệu bí mật công tác” quy định điểm b khoản 2 Điều 361 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Huy H, Nguyễn Thị Thanh Ng khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Huy H và Nguyễn Thị Thanh Ng phạm tội “Mua bán tài liệu bí mật công tác”. Về hình phạt: Căn cứ điểm b, c (đối với bị cáo H) khoản 2 Điều

361, điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Huy H: Từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng: Từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 đến 5 năm.

Căn cứ khoản 3 Điều 361 BLHS các bị cáo còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm, xét thấy bị cáo Ng khi phạm tội là sinh viên, chưa hành nghề nên không áp dụng hình phạt bổ sung; đối với bị cáo H: Cấm bị cáo đảm nhiệm công việc liên quan đến khảo thí tại các cơ sở giáo dục từ 02 năm đến 03 năm.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS, Điều 47 BLHS: 02 điện thoại, 01 CPU máy tính là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước; số tiền 110.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Huy H trình bày lời bào chữa: Đồng ý với tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về điều kiện phạm tội của bị cáo H. Do bị cáo có quan hệ đồng hương với bị cáo Ng, với mục đích giúp đỡ bị cáo Ng để ôn thi, học tập tại Trường Đại học Y Dược Hải Phòng. Hành vi phạm tội của bị cáo là giản đơn, không ý thức được tính nguy hiểm. Bị cáo H có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để tiếp tục làm việc tại Công ty TNHH Thương Mại Dương Hương là nơi bị cáo vừa ký hợp đồng lao động.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng trình bày lời bào chữa: Đồng ý với tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát. Tuy nhiên, về nhân thân bị cáo chưa vi phạm pháp luật, tích cực tham gia các hoạt động tại nơi cư trú của bị cáo. Mục đích mua tài liệu để sử dụng cho bản thân, không có ý thức bán để kiếm lời, thu lợi bất chính. Bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Các tài liệu của bị cáo giao nộp cho Toà án thể hiện là gia đình có công với cách mạng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54, Điều 59 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ng.

- Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo **và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại** về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp nội dung cáo trạng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận:

[2.1] Bị cáo **Phạm Huy H** là chuyên viên Trung tâm Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục thuộc Trường Đại học Y Dược Hải Phòng được phân cấp tài khoản truy cập hệ thống phần mềm “Quản lý trường học” thực hiện quản lý, vận hành ngân hàng câu hỏi, đáp án, tạo đề thi các môn thi. Theo quy định của nhà trường nghiêm cấm sinh viên được cầm tài liệu vào phòng thi, bản thân bị cáo H nhận thức được việc nhờ cán bộ coi thi tạo điều kiện cho phép Ng được cầm tài liệu vào phòng thi là trái với quy định của nhà trường và bị cáo H **biết các bộ câu** hỏi, đáp án đề thi, đề thi thuộc tài liệu bí mật công tác của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng nhưng vì vụ lợi nên trong khoảng thời gian từ tháng 01 năm 2024 đến tháng 5 năm 2024, bị cáo H đã bán 01 đề thi chính thức (môn Da Liễu) và 07 bộ tài liệu thi lấy từ Ngân hàng dữ liệu câu hỏi cho Nguyễn Thị Thanh Ng, lớp trưởng lớp Chuyên tu K37B - Trường Đại học Y Dược Hải Phòng thu lời bất chính số tiền 110.000.000 đồng.

Theo “Điều 36. Công tác bảo quản đề thi” tại Quyết định số 1165/QĐ-YDHP ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc Ban hành quy định thi, kiểm tra, đánh giá học phần quy định: “Việc biên soạn, duyệt, quản lý đề thi được thực hiện bảo quản theo chế độ quản lý tài liệu mật, không được phép mang ra khỏi cơ quan, phòng làm việc, đề thi phải được cất giữ an toàn”.

Như vậy, các bộ câu hỏi thi có trong Ngân hàng câu hỏi, đề thi các môn thi của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng là các tài liệu bí mật công tác của trường, không được để lộ cho người khác biết. Bị cáo Phạm Huy H đã vi phạm quy định nêu trên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng nên đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán tài liệu bí mật công tác” quy định tại Điều 361 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng là lớp trưởng lớp Chuyên tu K37B - Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, thông qua mối quan hệ xã hội đã gặp bị cáo Phạm Huy H; bị cáo Ng đã trao đổi, đặt mua và được bị cáo H trao đổi về việc liên hệ các giáo viên bộ môn lấy các tài liệu thi trong Ngân hàng dữ liệu của nhà trường để Ng học, ôn thi, thi hết môn, giá bán do H thông báo theo từng môn. **Từ** tháng 01 năm 2024 đến tháng 5 năm 2024, bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng đã mua 08 bộ tài liệu thi với số tiền 110.000.000 đồng, thanh toán bằng hình thức chuyển khoản qua Ngân hàng cho bị cáo H. Bị cáo Ng sử dụng các bộ tài liệu vào việc học, ôn tập, thi hết môn và có chia sẻ cho các bạn cùng lớp học, ôn tập, thi hết môn. Việc thi hết môn của bị cáo Ng phù hợp với lịch thi, các lần đặt mua, chuyển tiền với bị cáo Phạm Huy H. Bị cáo biết việc mua tài liệu thi là vi phạm quy định của nhà trường nhưng để kết quả thi đạt điểm cao nên bị cáo đã thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán tài liệu bí mật công tác” quy định tại Điều 361 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Phạm Huy H và Nguyễn Thị Thanh Ng đã thực hiện mua bán nhiều lần các tài liệu thi, cụ thể: 01 đề thi chính thức môn Da Liễu và 07 bộ tài liệu các môn Thần Kinh (ngày thi 19 tháng 01 năm 2024); môn Răng hàm mặt (ngày thi 02 tháng 02 năm 2024); môn Tai mũi họng (ngày thi 01 tháng 3 năm 2024); môn Mắt -LT (ngày thi 15 tháng 3 năm 2024); môn Phục hồi chức năng (ngày thi 12 tháng 4 năm 2024); môn Lao & bệnh phổi (ngày thi 02 tháng 5 năm 2024); môn Da liễu (ngày thi 11 tháng 5 năm 2024); môn Tâm thần-LT (ngày thi 24 tháng 5 năm 2024). Do vậy, phải chịu tình tiết định khung “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 361 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Phạm Huy H thu lợi bất chính số tiền 110.000.000 đồng nên phải chịu thêm tình tiết định khung “thu lợi bất chính 50.000.000 đồng trở lên” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 361 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Huy H và Nguyễn Thị Thanh Ng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Huy H và Nguyễn Thị Thanh Ng đều là người phạm tội lần đầu, có tình tiết định khung “phạm tội nhiều lần” nhưng những lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại khoản 1 Điều 361 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Huy H đã tự nguyện khắc phục hậu quả, nộp số tiền thu lợi bất chính 110.000.000 đồng nên theo nội dung Án lệ số 48/2021/AL được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng có ông ngoại là ông Trần Văn Kiên, cậu ruột là ông Trần Văn Bình là liệt sĩ (gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng) nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các tài liệu khác của bị cáo Phạm Huy H để chứng minh là gia đình có công với cách mạng nhưng chưa được các cơ quan có thẩm quyền thẩm định nên chưa có căn cứ chấp nhận tình tiết giảm nhẹ “gia đình có công với cách mạng” theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Bị cáo Phạm Huy H lợi dụng việc được phân công nhiệm vụ tạo đề thi và phân cấp tài khoản thực hiện trên hệ thống phần mềm “Quản lý trường học” quản lý, vận hành ngân hàng câu hỏi, đáp án, tạo đề thi các môn thi của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng để lấy các bộ câu hỏi, đáp án đề thi các môn thi thuộc tài liệu bí mật công tác của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng vì mục đích thu lợi bất chính mà coi thường pháp luật. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng là sinh viên theo học hệ chuyên tu vì muốn nâng cao thành tích, kết quả học tập các môn thi của bản thân và các bạn trong nhóm học, đã liên hệ, đặt mua các bộ đề cương ôn tập, câu hỏi có đáp án kèm theo các môn thi của bị cáo Phạm Huy H gây ảnh hưởng đến tính đúng đắn trong hoạt động học, đánh giá thi hết học phần của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo và áp dụng hình phạt phù hợp với vai trò phạm tội của mỗi bị cáo để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy, Công ty TNHH Thương Mại Dương Hưng là nơi bị cáo Phạm Huy H đang công tác có đơn xin Bảo Lãnh cho bị cáo được cải tạo ngoài xã

hội để tiếp tục được đi làm tại Công ty. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Bản thân hai bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết bắt các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mà cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương để theo dõi, giáo dục là đủ tác dụng phòng ngừa. Nhưng cần xem xét mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Phạm Huy H cao hơn bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng vì bị cáo Phạm Huy H có hai tình tiết định khung hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 361 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm, xét thấy bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng khi phạm tội là sinh viên, chưa có chức vụ, quyền hạn, chưa hành nghề nên không áp dụng hình phạt bổ sung; đối với bị cáo Phạm Huy H: Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ, hành nghề trong các cơ quan Giáo dục từ 02 năm đến 03 năm.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước hai điện thoại di động, một cây máy tính đã sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 110.000.000 đồng của Phạm Huy H do phạm tội mà có.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 361; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Huy H;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 361; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng.

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Huy H và Nguyễn Thị Thanh Ng cùng đồng phạm tội “Mua bán tài liệu bí mật công tác”.

- Xử phạt:

Bị cáo Phạm Huy H 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng 24 (hai mươi tư) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Huy H cho Ủy ban nhân dân phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh Ng cho Ủy ban nhân dân phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, nếu những người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sĩ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 361 của Bộ luật Hình sự, cấm bị cáo Phạm Huy H đảm nhiệm công việc liên quan đến khảo thí tại các cơ sở giáo dục 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc có số imei 355319544045508 đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu bạc có số imei 350518490646781;

- 01 (một) cây máy tính nhãn hiệu GIPCO màu đen đã qua sử dụng

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng);

- Số tiền 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) của Phạm Huy H theo ủy nhiệm chi lập ngày 06 tháng 02 năm 2025, đơn vị nhận tiền Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Huy H, Nguyễn Thị Thanh Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Huy H, Nguyễn Thị Thanh Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 - TANDTC
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06, PC10 Công an TP.Hải Phòng;
- Cục THADS TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng TT, KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Tân

Nguyễn Xuân Long

Đặng Hồ Điệp

